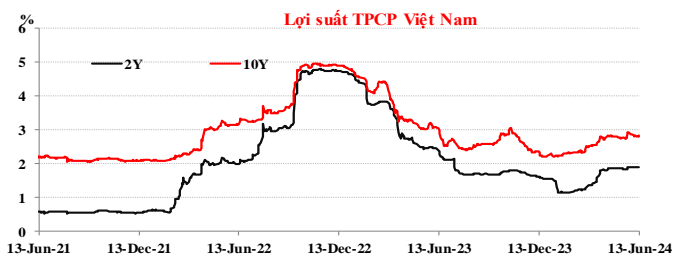

Lãi suất LNH
Trái phiếu

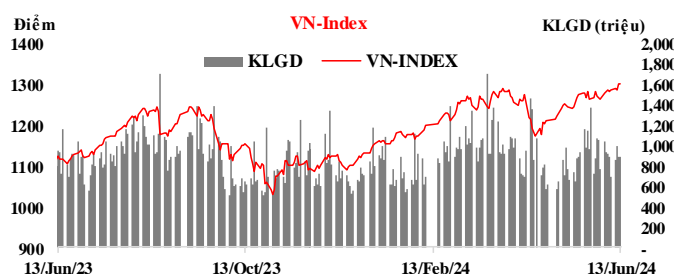
Kỳ hạn	Lãi suất LNH		Trái phiếu	
	VND	D/D	USD	D/D
ON	4.60	0.03	5.28	0.00
1W	4.70	0.02	5.31	-0.02
2W	4.80	0.02	5.39	0.00
1M	4.92	-0.01	5.40	-0.02
2M	5.12	0.04	5.50	0.00
3M	5.20	0.02	5.56	-0.01
6M	5.40	0.00	5.60	-0.03
9M	5.40	0.00	5.70	0.00
1Y	5.43	-0.01	5.72	-0.02


Tổng hợp GD cầm cố và mua bán TPNHNN 13/06/2024

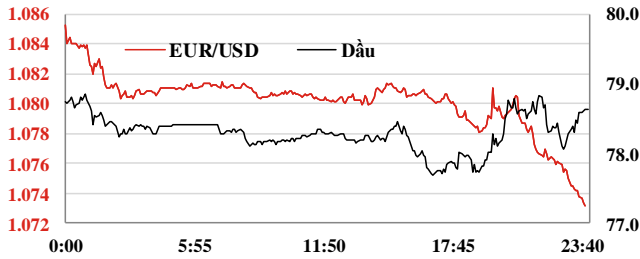
Đơn vị: Tỷ đ.	Tổng KL chào thầu	Tổng KL trúng thầu	Tổng KL đảo hạn	Ròng	KL lưu hành
Reverse Repo	3,000.00	550.70	-	550.70	3,723.37
Sell Outright	-	2,650.00	650.00	- 2,000.00	71,110.00
Tổng				- 1,449.30	

Chứng khoán ngày 13/06/2024

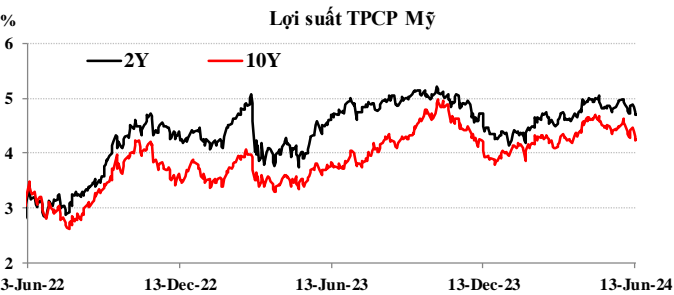
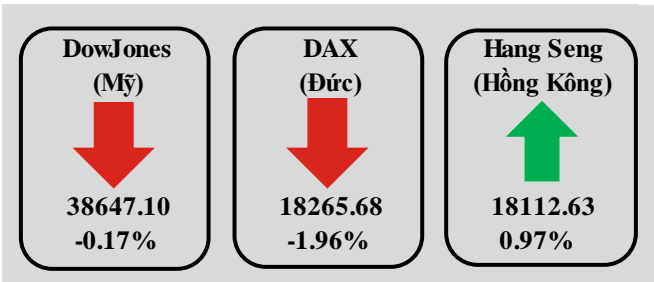
	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1301.51	248.36	99.02
%/ngày	0.10%	0.02%	-0.12%
%/29/12/2023	15.2%	7.5%	13.8%
KLGD (tr.đ.vị)	891.33	73.71	60.0
GTGD (tỷ đ)	23073.78	1562.47	963.06
NĐINN mua (tỷ đ)	1530584	110.08	50.84
NĐINN bán (tỷ đ)	2926509	61.74	123.35


Tin trong nước ngày 13/06

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 13/06, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 24.245 VND/USD, giảm 09 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay và tỷ giá bán giao ngay được giữ nguyên niêm yết lần lượt ở mức 23.400 VND/USD và 25.450 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 25.445 VND/USD, tăng 05 đồng so với phiên 12/06. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng 35 đồng ở chiều mua vào và 05 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 25.705 VND/USD và 25.785 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 13/06, lãi suất chào bình quân LNH VND tăng 0,02 - 0,03 đpt ở các kỳ hạn ngắn trong khi giảm 0,01 đpt ở kỳ hạn 1M so với phiên trước đó; cụ thể: ON 4,60%; 1W 4,70%; 2W 4,80% và 1M 4,92%. Lãi suất chào bình quân LNH USD đi ngang ở các kỳ hạn ON và 2W trong khi giảm 0,02 đpt ở các kỳ hạn 1W và 1M, giao dịch tại: ON 5,28%; 1W 5,31%; 2W 5,39%, 1M 5,40%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giảm ở hầu hết các kỳ hạn ngoại trừ không thay đổi ở kỳ hạn 3Y; chốt phiên ở mức: 3Y 1,90%; 5Y 1,99%; 7Y 2,28%; 10Y 2,80%; 15Y 2,99%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 3.000 tỷ đồng, kỳ hạn 07 ngày, lãi suất giữ ở mức 4,5%. Có 550,7 tỷ đồng trúng thầu, không có khối lượng đảo hạn. NHNN chào thầu tín phiếu NHNN kỳ hạn 28 ngày, đấu thầu lãi suất. Có 2.650 tỷ đồng trúng thầu với lãi suất giữ ở mức 4,25%, có 650 tỷ đồng tín phiếu đảo hạn. Như vậy, NHNN hút ròng 1.449,3 tỷ đồng từ thị trường, khối lượng tín phiếu lưu hành trên thị trường ở mức 71.110 tỷ đồng, khối lượng trên kênh cầm cố ở mức 3.723,37 tỷ đồng.
- Thị trường chứng khoán:** Thị trường chứng khoán phiên hôm qua tiếp tục giằng co. Kết phiên, VN-Index tăng nhẹ 1,32 điểm (+0,10%) đạt mức 1.301,51 điểm; HNX-Index thêm 0,05 điểm (+0,02%) đạt 248,36 điểm; UPCoM-Index giảm 0,12 điểm (-0,12%) xuống mức 99,02 điểm. Thanh khoản thị trường giảm nhẹ với giá trị giao dịch gần 25.600 tỷ đồng. Khối ngoại bán ròng mạnh gần 1.400 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Từ ngày 13/06, Liên Bộ Công Thương - Tài chính thực hiện điều chỉnh giá xăng dầu theo chu kỳ,** theo đó, giá xăng RON 95 và E5 RON 92 đều tăng. Cụ thể, giá xăng RON 95 tăng 260 đồng/lít so với kỳ điều chỉnh trước, có giá 22.230 đồng/lít; xăng E5 RON 92 tăng 170 đồng/lít so với kỳ điều chỉnh trước, có giá 21.310 đồng/lít. Giá các mặt hàng dầu có loại tăng, có loại giảm. Dầu diesel tăng 220 đồng/lít, có giá 19.640 đồng/lít; dầu hỏa có mức giá mới là 19.850 đồng/lít (tăng 300 đồng/lít); dầu mazut giảm 400 đồng/kg, có giá mới là 16.880 đồng/kg.



	13 Jun 24	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	105.20	0.53%	1.05%	3.81%
USD/CNY	7.25	0.20%	0.10%	2.18%
USD/EUR	0.93	0.67%	1.43%	2.80%
USD/JPY	157.02	0.20%	0.91%	11.31%
USD/KRW	1375.35	0.40%	0.85%	6.25%
USD/SGD	1.35	0.28%	0.36%	2.39%
USD/TWD	32.32	0.22%	0.21%	5.34%
USD/THB	36.69	0.16%	0.74%	6.81%
USD/VND Trung tâm	24245	-0.04%	0.02%	1.59%
USD/VND LNH	25445	0.02%	0.08%	4.93%
USD/VND tự do	25728	0.10%	0.53%	3.99%
Vàng	2303.19	-0.83%	-3.05%	11.66%
Dầu WTI	78.62	0.15%	4.06%	9.73%



Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	5,25%	5,50%	26/7/2023	31/7/2024
Châu Âu	EUR	4,5%	4,25%	6/6/2024	18/7/2024
Anh	GBP	5,00%	5,25%	3/8/2023	20/6/2024
Nhật	JPY	-0,10%	0,10%	19/3/2024	26/4/2024
Australia	AUD	4,10%	4,35%	8/11/2023	18/6/2024

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

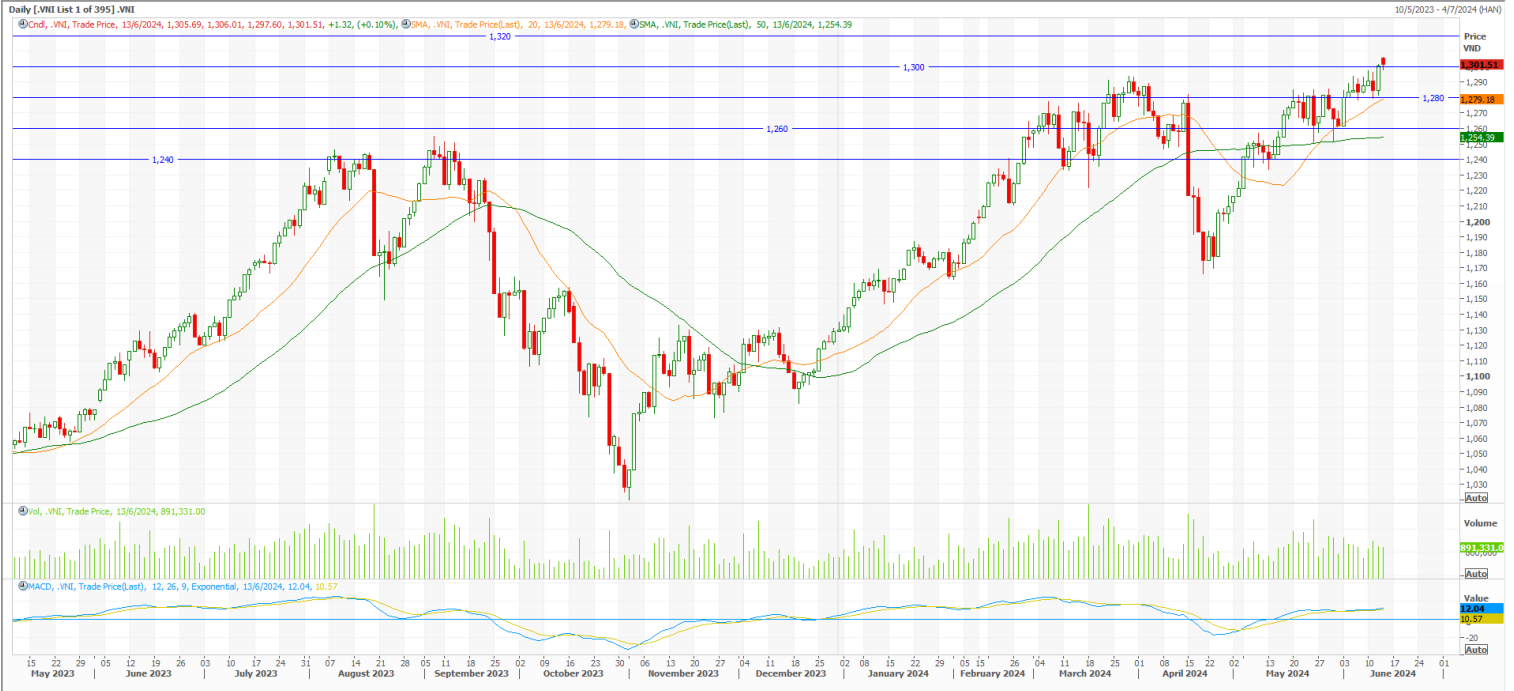
Tin quốc tế

- Nước Mỹ ghi nhận một số chỉ báo đáng chú ý.** Văn phòng Thống kê Mỹ công bố chỉ số giá sản xuất PPI và PPI lõi tại Mỹ lần lượt giảm 0,2% m/m và đi ngang (0,0% m/m) trong tháng 5 sau khi cùng tăng 0,5% ở tháng trước đó, đồng thời cùng yếu hơn so với dự báo lần lượt tăng 0,1% và 0,3%. So với cùng kỳ năm 2023, PPI toàn phần và PPI lõi lần lượt tăng 2,2% và 3,2% y/y, không thay đổi nhiều so với mức tăng 2,3% và 3,2% theo kết quả thống kê tháng 4. Tiếp theo, tại thị trường lao động, số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tại Mỹ tuần kết thúc ngày 08/06 ở mức 242 nghìn đơn, tăng lên từ mức 229 nghìn đơn của tuần trước đó và đồng thời cao hơn mức 225 nghìn đơn theo dự báo. Số đơn bình quân 4 tuần gần nhất ở mức 227 nghìn, tăng 4,75 nghìn so với 4 tuần liền trước.
- Thị trường lao động Úc cho thấy những con số tích cực trong tháng 5.** Văn phòng Thống kê Quốc gia Úc ABS cho biết, quốc gia này tạo ra 39,7 nghìn việc làm mới trong tháng 5, cao hơn mức 37,4 nghìn của tháng trước đó, đồng thời cao hơn tương đối nhiều so với mức 30,5 nghìn theo dự báo. Đây là tháng thứ hai liên tiếp Úc cho thấy tăng trưởng việc làm, sau khi giảm nhẹ 6,6 nghìn ở tháng 3. Lũy kế từ đầu năm, Úc vẫn tạo ra khoảng 123 nghìn việc làm mới. Tiếp theo, tỷ lệ thất nghiệp tại Úc trong tháng vừa qua giảm nhẹ xuống còn 4,0% từ mức 4,1% của tháng 4, khớp với kỳ vọng của các chuyên gia. Trong tuần sau, NHTW Úc RBA sẽ có cuộc họp CSTT vào ngày 18/06. Thị trường dự báo RBA có thể sẽ chưa cắt giảm LSCS hiện đang ở mức 4,35% tại cuộc họp này do lạm phát vẫn còn tương đối cao và thị trường lao động tích cực.
- Lịch công bố các chỉ số kinh tế:**

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
13-06	1:00	***	LSCS Cục Dự trữ Liên bang Mỹ Fed	5.50	5.50	5.50
13-06	20:30	***	Số thay đổi việc làm tại Úc T5	39.7	37.4	38.5K
13-06	20:30	***	Tỷ lệ thất nghiệp Úc T5	4.0	4.0	4.1
14:00	Tentative	***	LSCS NHTW Nhật Bản BOJ		<0.1	<0.1
14:00	21:00	***	Chỉ số niềm tin tiêu dùng UoM Mỹ T6		72.1	69.1

Thị trường chứng khoán

VN-INDEX



VN-Index tăng nhẹ, đóng cửa tại 1.301,51 điểm. Trong phiên giao dịch ngày 13/06/2024, VN-Index tăng điểm cùng với khối lượng giao dịch gia tăng nhẹ cho thấy tâm lý khá lạc quan của các nhà đầu tư. Chỉ số có khả năng tiếp tục giằng co quanh mức đỉnh 1.300 điểm trước khi tiếp tục xu hướng đi lên trung hạn.

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội
ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm
Email: ninhnh1@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CVC Phân tích
Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn